



Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

Morning
Note

24/01/2024

Nhóm Largecaps đổi mặt với áp lực điều chỉnh – VCG, PC1

YSflex



Tải
ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Chỉ số USD đạt mức cao nhất trong 6 tuần

- Chỉ số đồng đô la đã tăng lên trên 103.7 vào thứ Ba, mức cao nhất trong sáu tuần, do dữ liệu kinh tế Mỹ mạnh hơn dự kiến và tín hiệu điều hòa từ các quan chức Cục Dự trữ Liên bang đã làm giảm kỳ vọng về việc cắt giảm lãi suất vào tháng 3. Chủ tịch Fed San Francisco Mary Daly cho biết hôm thứ Sáu rằng bà tin rằng nền kinh tế và chính sách tiền tệ của Hoa Kỳ đang ở “vùng tốt” và còn quá sớm để nghĩ rằng việc cắt giảm lãi suất sắp xảy ra. Đồng thời, doanh số bán lẻ trong tháng 12 tăng mạnh hơn dự kiến và tâm lý người tiêu dùng của Đại học Michigan tăng vọt lên 78.8 vào tháng 1 năm 2024, cao nhất kể từ tháng 7 năm 2021. Thị trường hiện có 40% khả năng Fed sẽ cắt giảm lãi suất vào tháng 3, giảm xuống đáng kể so với mức 63% một tuần trước, theo FedWatch Tool của CME.
- Đồ thị giá chỉ số DXY đóng cửa tăng 0.18% trong phiên giao dịch ngày 23/01/2024 đi ngang trong vùng 102.9 – 103.69 . Khả năng chỉ số DXY sẽ tiếp tục quán tính tăng và kiểm định vùng kháng cự quanh 104. Xu hướng ngắn hạn vẫn đang duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến giá chỉ số DXY
Nguồn: Tradingview

Phổ Wall diễn biến trái chiều sau báo cáo

- Phố Wall diễn biến trái chiều vào thứ Ba khi các nhà đầu tư đón nhận đợt báo cáo doanh nghiệp mới nhất. S&P 500 và Nasdaq lần lượt tăng 0.29% và 0.43% để đạt mức cao kỷ lục mới, trong khi Dow Jones mất 96 điểm. Cổ phiếu Verizon tăng 6.7%, đạt mức cao nhất trong 52 tuần là 42.23 USD, sau khi thu nhập của họ vượt dự báo và P&G tăng 4.1% sau khi thu nhập và doanh thu vượt ước tính. Ngoài ra, Alibaba còn tăng 7.8% sau khi những người đồng sáng lập Jack Ma và Joe Tsai đã mua số cổ phiếu của công ty trị giá hơn 200 triệu USD. Ngược lại, 3M lại lao dốc 11% sau khi dự báo lợi nhuận cả năm và doanh số bán hàng của công ty không đạt được ước tính. Ngoài ra, cổ phiếu Johnson & Johnson cũng giảm 1.6% mặc dù kết quả kinh doanh quý 4 tốt hơn dự đoán.
- Đều thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa tăng 14.17 điểm trong ngày giao dịch 23/01/2024 vẫn đang duy trì đà tăng nhưng xung lực đang yếu dần. Khả năng S&P 500 sẽ tiếp tục duy trì quán tính tăng tiến tới kiểm định fibo mở rộng 0.382 quanh vùng 4,943. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của 3 chỉ số đang duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số S&P 500
Nguồn: Tradingview

2024

Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	23/01	-	-	-0.50%
DB FTSE	22/01	-	-	-0.62%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	22/01	-	-	-0.32%
Kim Kindex VN30	22/01	(500)	(170)	-1.67%
Premia MSCI	22/01	-	-	-1.65%
Fubon FTSE	23/01	-	-	0.00%
E1VFN30	22/01	-	-	-0.04%
FUEVFN30	22/01	(300)	(8)	-0.16%
FUESSVFL	22/01	-	-	-0.42%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

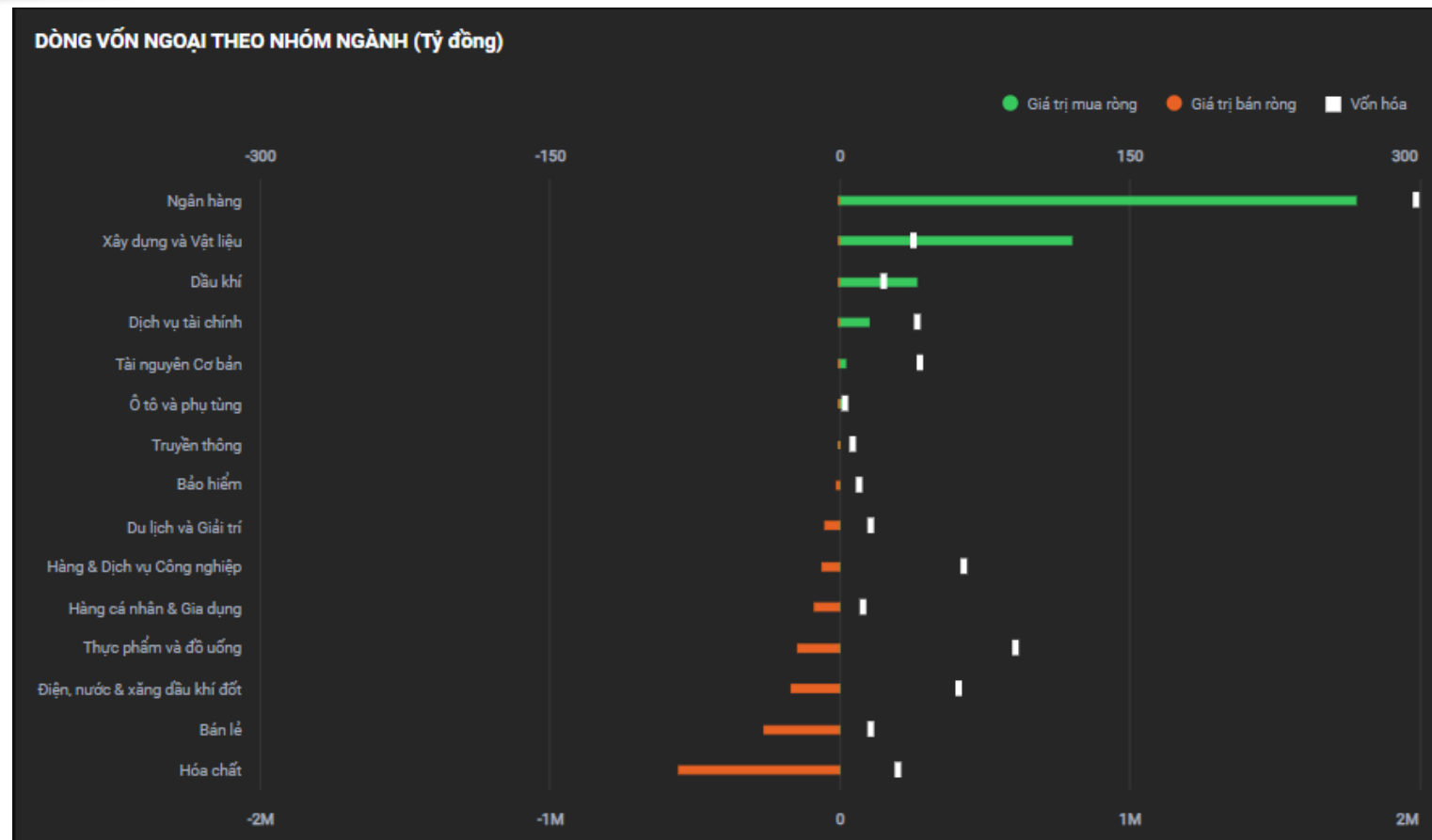
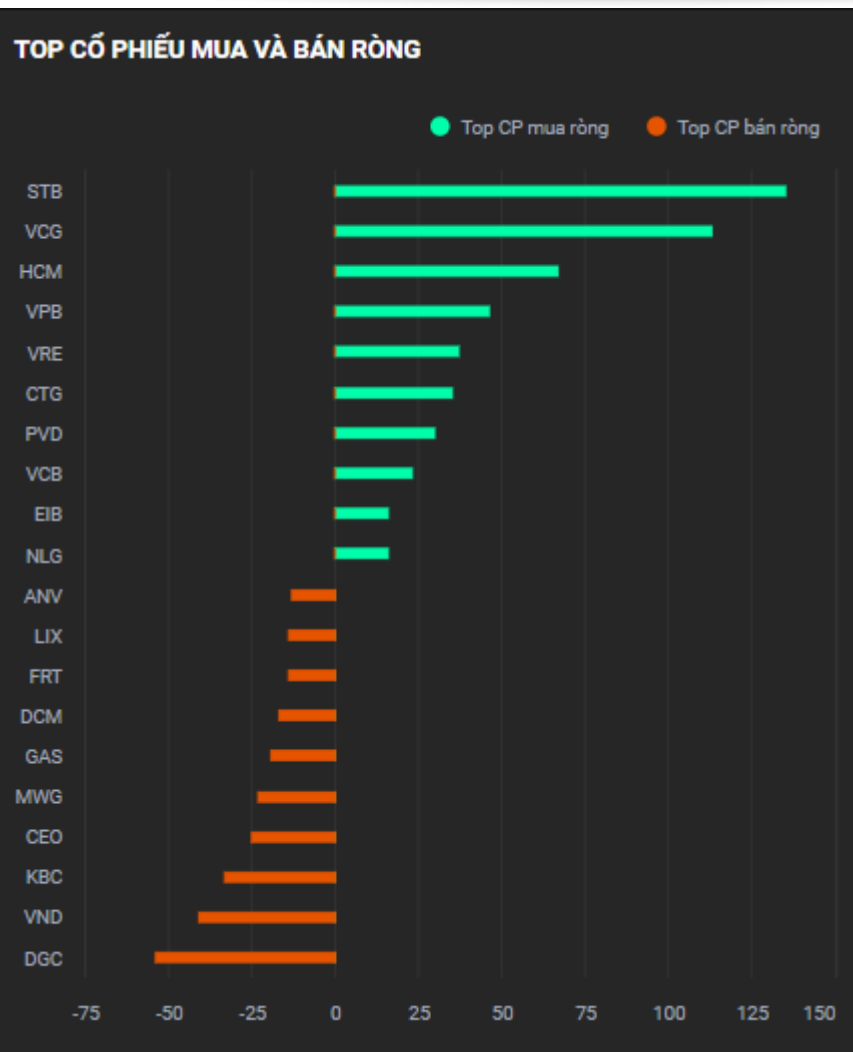
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	23/01/2024	Tuần 22-26/01	Tháng 01/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	221	730	(1,868)	(1,868)	(1,868)	(1,868)
Tự doanh	(885)	(396)	1,849	1,849	1,849	1,849
Cá nhân	872	(229)	(734)	(734)	(734)	(734)

Khối ngoại mua ròng 221 tỷ, nhóm Ngân hàng tiếp tục được mua ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh bán ròng 885 tỷ

Top mua ròng

Top bán ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
E1VFN30	41.11
PC1	39.49
NBB	6.43
FUEVFN30	4.45
HSG	4.29

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
STB	76.46
HPG	72.35
VPB	70.66
FPT	67.82
NAB	65.36



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng và chỉ số VN30 vẫn có thể hướng về mức kháng cự 1,210 điểm trong vài phiên tới. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn và các chỉ số đang giao dịch gần vùng kháng cự ngắn hạn, đặc biệt nhóm cổ phiếu ngân hàng có dấu hiệu chứng lại đà tăng cho thấy thị trường có thể sẽ còn liên tục xuất hiện nhịp điều chỉnh trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, chúng tôi cho rằng dòng tiền sẽ có giai đoạn cơ cấu dịch chuyển từ nhóm cổ phiếu Largecaps sang nhóm cổ phiếu Midcaps và Smallcaps.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao và hạn chế mua đuổi ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 94.56 điểm (-0.3%) với khối lượng giao dịch giảm 30% so với phiên trước đó cho thấy đây là nhịp điều chỉnh kỹ thuật thường xuất hiện khi đồ thị giá tiến về gần mức kháng cự ngắn hạn. Đồng thời, chúng tôi vẫn đánh giá thị trường có thể chỉ xuất hiện nhịp điều chỉnh kỹ thuật và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín MUA cổ phiếu: **VCG**.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

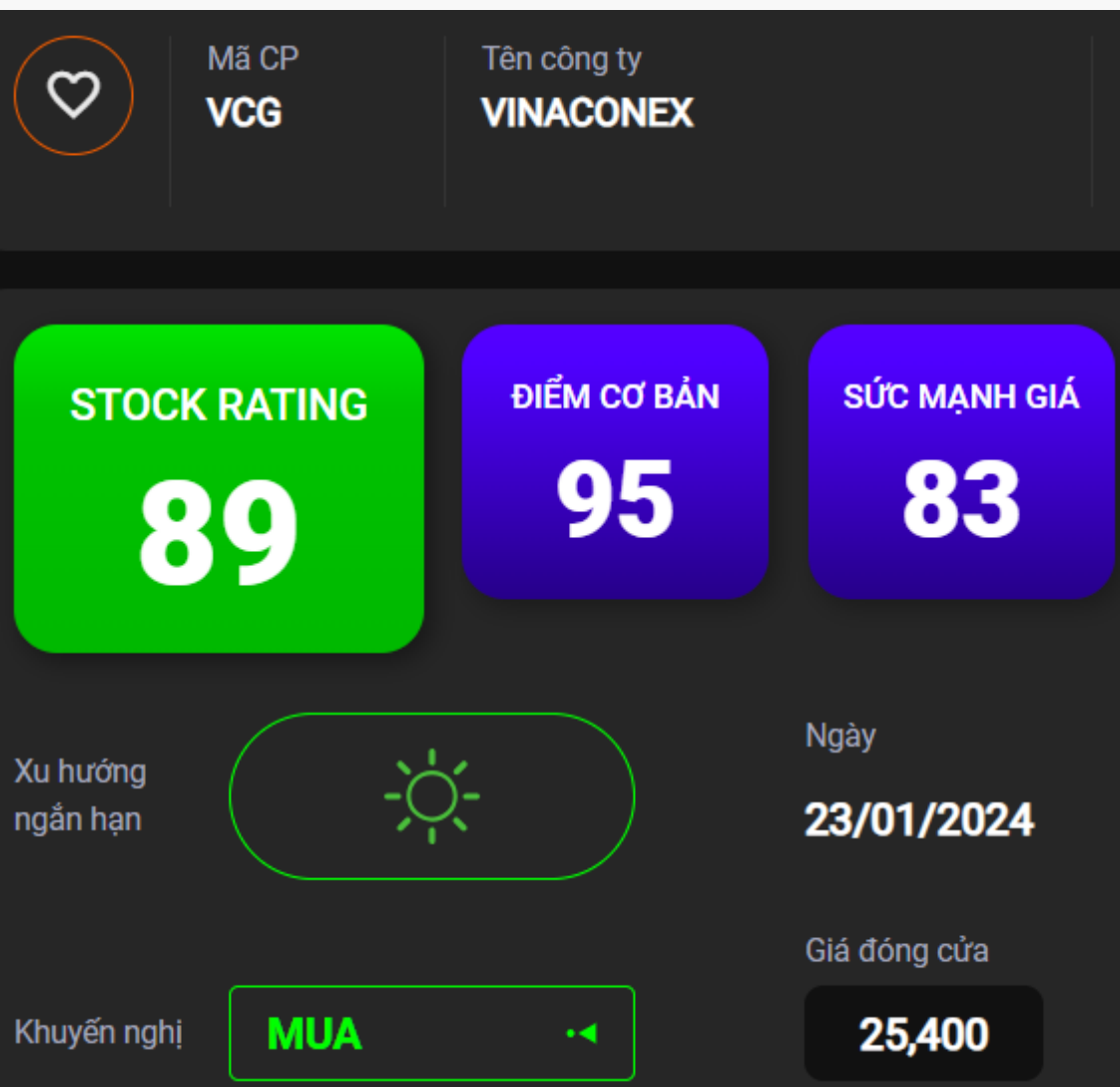


**Khuyến nghị ngắn
hạn cổ phiếu**

VCG, PC1



VCG – Doanh thu dự phóng tăng trưởng mạnh



Kháng cự ngắn hạn 25.45

Hỗ trợ ngắn hạn 23.50

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn 28.20

Hỗ trợ trung hạn 23.25

Xu hướng trung hạn **GIẢM**

VCG – Doanh thu dự phóng tăng trưởng mạnh



- Doanh thu thuần ghi nhận giảm -25% yoy xuống 2,382 tỷ đồng. Chi phí giá vốn giảm chậm hơn khiến biên LNG thu hẹp chỉ còn 3%, tương ứng lợi nhuận gộp đạt 63 tỷ đồng. Doanh thu tài chính ghi nhận 45 tỷ đồng, giảm -53% yoy. Chi phí tài chính giảm -11% yoy xuống 159 tỷ đồng. Công ty liên doanh liên kết đem về cho Vinaconex khoản lỗ 35 tỷ đồng. Cuối cùng, VCG ghi nhận LNTT trong 3Q23 đạt 92 tỷ đồng, giảm 66% yoy. Lũy kế 9 tháng đầu năm, VCG ghi nhận doanh thu đạt 8,915 tỷ đồng và LNST đạt 205 tỷ, lần lượt tăng +33% yoy và giảm -79% yoy so với cùng kỳ năm trước. Xét cơ cấu doanh thu 9 tháng đầu năm, hoạt động xây lắp ghi nhận 5,381 tỷ đồng tăng +21% yoy; hoạt động kinh doanh bất động sản đóng góp 1,939 tỷ đồng, tăng gấp 3.5 so với lần cùng kỳ năm 2022.
- Mạng xây dựng hạ tầng của VCG được hưởng lợi từ chủ trương thúc đẩy đầu tư công của Chính phủ. Hiện tại, VCG đang tham gia vào 05 dự án thành phần của dự án Cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 1 và 03 dự án thành phần của giai đoạn 2 và các gói thầu của sân bay Long Thành (liên danh Vietur). Tuy nhiên, lợi nhuận của mạng xây lắp bị ảnh hưởng bởi giá VLXD giữ ở mức cao và chi phí nhân công tăng.
- Đối với mảng BĐS, VCG tham gia vào nhiều phân khúc bao gồm BĐS dân cư, BĐS nghỉ dưỡng và khu công nghiệp. Công ty sở hữu quỹ đất vào khoảng 2 nghìn ha, tập trung chủ yếu ở các tỉnh thành phía Bắc như Hà Nội, Hải Phòng và Quảng Ninh, trong đó, nổi bật là dự án Cát Bà Amatina với diện tích lên đến 179 ha và có giá trị đầu tư khoảng 11 nghìn tỷ đồng. Trong năm 2023, VCG ghi nhận doanh thu từ việc bàn giao các sản phẩm của dự án Green Diamond và các căn biệt thự trong số 99 căn biệt thự tại dự án Cát Bà Amatina.
- Cho năm 2023, dự phóng doanh thu và LNST đạt lần lượt 12.3 nghìn tỷ đồng và 480 tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt +46% yoy và -48% yoy.
- Ở mức giá hiện tại, VCG đang được giao dịch tại P/E dự phóng năm 2023 là 29.0x. Mức Stock Rating của VCG ở mức 89 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Đồ thị giá của VCG đóng cửa tăng 1.6% với khối lượng giao dịch tăng 35% so với phiên trước đó. Đồng thời, đồ thị giá của VCG có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy đồ thị giá có thể sẽ sớm vượt mức kháng cự ngắn hạn 25.45 trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của VCG cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại.

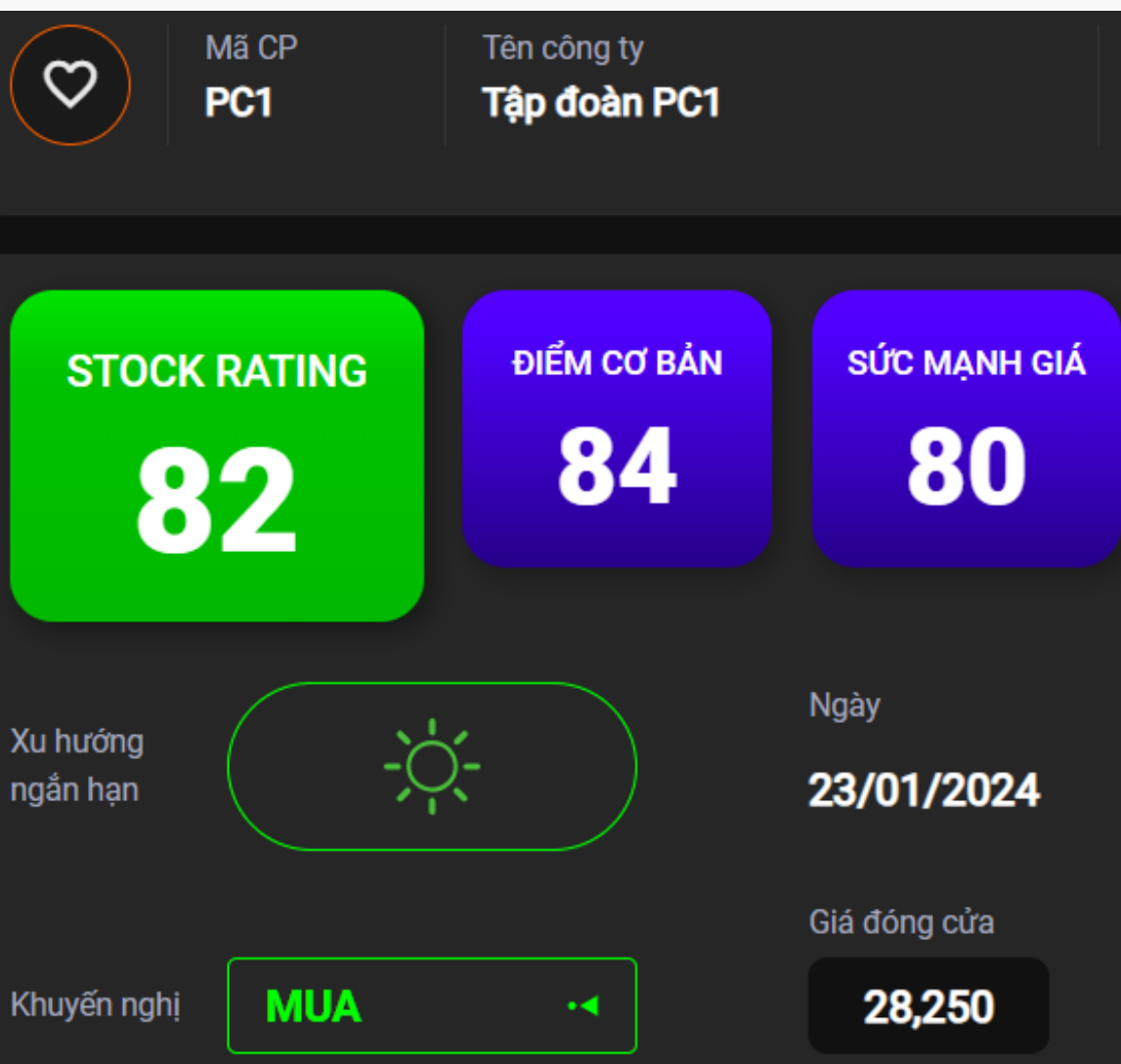
VCG – Doanh thu dự phóng tăng trưởng mạnh

Mã CP	VCG
Giá khuyến nghị	25.40
Giá hiện tại	25.40
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	GIẢM
Mức mục tiêu ngắn hạn	29.75
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	17.12%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	24.19
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	1.62
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	21
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	7.00%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu VCG. Nguồn: YSVN

PC1 – Triển vọng tích cực ở hầu hết các mảng trong 2024



Kháng cự ngắn hạn 27.85

Hỗ trợ ngắn hạn 26.50

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn 29.20

Hỗ trợ trung hạn 25.90

Xu hướng trung hạn **TĂNG**

PC1 – Triển vọng tích cực ở hầu hết các mảng trong 2024



- Sau 9T2023, PC1 ghi nhận doanh thu 5,198 tỷ đồng (-13% YoY), LNST đạt 142 tỷ đồng (-44% YoY), hoàn thành lần lượt 55% và 31% kế hoạch doanh thu và LNST năm 2023.
- Yếu tố kéo giảm doanh thu 9T2023 chủ yếu là mảng xây dựng (-56% YoY) do thiếu các dự án xây lắp điện và mảng năng lượng (-16% YoY) do hiện tượng El Nino làm giảm sản lượng thủy điện. Có 3 mảng tích cực là sản xuất công nghiệp (+34% YoY) nhờ các dự án của EVN và 2 mảng mới đóng góp doanh thu là Khu công nghiệp (doanh thu 474 tỷ đồng) và Khai khoáng Niken (doanh thu 598 tỷ đồng). Biên lợi nhuận gộp đạt 24.0%, tăng +11bps YoY nhờ biên lợi nhuận tốt ở mảng năng lượng và Khu công nghiệp.
- Chúng tôi kỳ vọng triển vọng 2024 của PC1 sẽ tăng trưởng tích cực ở hầu hết các mảng chính. Dự án đường dây truyền tải 500kV Quảng Trạch – Phố Nối là động lực chính cho mảng xây lắp điện, tổng vốn đầu tư dự án này là gần 1 tỷ USD. Mảng thủy điện có thể phục hồi từ giữa năm 2024 do xác suất La Nina quay lại tăng cao hơn từ tháng 6/2024. Mảng khai thác Niken cũng là động lực tăng trưởng từ Q3/2023. Ngoài ra, KCN Yên Phong II-A và KCN Yên Lệnh sẽ ghi nhận lợi nhuận vào giai đoạn 2024-25.
- Ở mức giá đóng cửa hiện tại, PC1 đang được giao dịch tại mức P/E TTM là 32.6x (tương ứng EPS TTM là 814 VNĐ). Mức Stock Rating của PC1 ở mức 82 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Đồ thị giá của PC1 đóng cửa tăng 6.6% với khối lượng giao dịch tăng đột biến. Đồng thời, đồ thị giá vượt lên trên đường trung bình 20 phiên, nhưng đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đồ thị giá có thể sẽ còn biến động quanh đường trung bình 20 phiên trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, đồ thị giá xác nhận mô hình tăng giá Bullish Bat và xu hướng ngắn hạn của PC1 cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại.

PC1 – Triển vọng tích cực ở hầu hết các mảng trong 2024

Mã CP	PC1
Giá khuyến nghị	28.25
Giá hiện tại	28.25
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	TĂNG
Mức mục tiêu ngắn hạn	32.34
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	14.48%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	26.08
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	2.86
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	26
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	27.12%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu PC1. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	92.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+57	77.50	87.98	19.48%	NẮM GIỮ
SHS	18.40	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+56	16.00	17.47	15.00%	NẮM GIỮ
SSI	33.80	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+54	30.30	32.84	11.55%	NẮM GIỮ
PTB	56.00	GIẢM	TĂNG	10/11/2023	T+53	56.90	58.38	-1.58%	BÁN
DXP	12.90	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+50	13.20	12.09	-2.27%	NẮM GIỮ
VIP	11.70	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+49	11.35	11.19	3.08%	NẮM GIỮ
LAS	15.80	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+48	13.60	14.61	16.18%	NẮM GIỮ
BMP	112.00	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+36	92.10	105.94	21.61%	NẮM GIỮ
TNG	19.80	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+30	19.90	18.98	-0.50%	NẮM GIỮ
MBB	21.95	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+20	18.45	21.32	18.97%	NẮM GIỮ
HSG	22.85	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+18	22.70	21.81	0.66%	NẮM GIỮ
CII	18.35	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+11	18.25	17.58	0.55%	NẮM GIỮ
LSS	11.20	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+10	11.35	10.99	-1.32%	NẮM GIỮ
KDH	31.05	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+3	31.30	30.27	-0.80%	NẮM GIỮ
IJC	14.75	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+3	14.55	14.07	1.37%	NẮM GIỮ
SZC	36.65	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+2	37.35	35.40	-1.87%	NẮM GIỮ
VTP	63.00	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+1	62.80	58.95	0.32%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SIP	68.80	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+1	69.00	65.65	-0.29%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
VCG	25.40	TĂNG	GIẢM	24/01/2024	T+0	25.40	24.19	0.00%	MUA
PC1	28.25	TĂNG	TĂNG	24/01/2024	T+0	28.25	26.08	0.00%	MUA

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	92.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+57	77.50	87.98	19.48%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	69.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+57	61.60	67.48	12.01%	73.60	NẮM GIỮ
VCI	42.45	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+56	38.70	40.99	9.69%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	45.35	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+54	39.15	43.37	15.84%	47.20	NẮM GIỮ
VIX	17.35	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+54	14.60	16.56	18.84%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	26.55	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+54	25.60	25.74	3.71%	29.38	NẮM GIỮ
HCM	25.10	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+54	20.00	23.73	25.50%	34.00	NẮM GIỮ
PDR	27.80	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+54	23.80	26.92	16.81%	29.34	NẮM GIỮ
DGW	54.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+54	50.10	53.19	8.98%	58.78	NẮM GIỮ
PTB	56.00	GIẢM	TĂNG	10/11/2023	T+53	56.90	58.38	-1.58%	64.87	BÁN
HAG	14.65	TĂNG	TĂNG	14/11/2023	T+51	9.00	13.28	62.78%	10.56	NẮM GIỮ
BMP	112.00	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+36	92.10	105.94	21.61%	106.87	NẮM GIỮ
PAN	20.35	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+21	20.00	20.12	1.75%	24.94	NẮM GIỮ
HSG	22.85	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+18	22.70	21.81	0.66%	26.63	NẮM GIỮ
CII	18.35	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+11	18.25	17.58	0.55%	16.84	NẮM GIỮ
NKG	25.10	TĂNG	TĂNG	17/01/2024	T+5	24.90	23.92	0.80%	29.84	NẮM GIỮ
KDH	31.05	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+3	31.30	30.27	-0.80%	34.66	NẮM GIỮ
NLG	38.85	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+3	39.15	37.13	-0.77%	44.36	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
SZC	36.65	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+2	37.35	35.40	-1.87%	42.70	NẮM GIỮ
VCG	25.40	TĂNG	GIẢM	24/01/2024	T+0	25.40	24.19	0.00%	29.75	MUA
PC1	28.25	TĂNG	TĂNG	24/01/2024	T+0	28.25	26.08	0.00%	32.34	MUA

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
TEG	9.70	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+57	9.80	9.56	-1.02%	12.79	NẮM GIỮ
BSI	52.30	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+54	39.80	48.73	31.41%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	28.05	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+54	29.40	27.48	-4.59%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	16.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+54	14.45	16.06	14.88%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	7.22	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+54	6.10	6.99	18.36%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	50.20	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+54	38.95	47.74	28.88%	44.62	NẮM GIỮ
HAH	38.75	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+54	33.75	37.65	14.81%	40.55	NẮM GIỮ
VIP	11.70	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+49	11.35	11.19	3.08%	12.69	NẮM GIỮ
DRC	27.30	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+48	23.00	26.29	18.70%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.85	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+36	11.75	11.69	0.85%	28.41	NẮM GIỮ
BFC	26.60	TĂNG	TĂNG	28/12/2023	T+19	25.10	24.96	5.98%	27.78	NẮM GIỮ
TDM	41.40	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+18	40.50	40.82	2.22%	47.35	NẮM GIỮ
LSS	11.20	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+10	11.35	10.99	-1.32%	13.14	NẮM GIỮ
IJC	14.75	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+3	14.55	14.07	1.37%	17.09	NẮM GIỮ
TIP	24.60	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+2	23.80	22.86	3.36%	18.09	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.